| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯƠNG KHÊ**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ | *Hương Khê, ngày 31 tháng 12 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thu S; sinh năm: 1978. Địa chỉ: Xóm 08, xã P, huyện H, tỉnh H.

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn T; sinh năm: 1974. Địa chỉ: Xóm 08, xã P, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Trần Thị Thu S

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Các bên đương sự thỏa thuận anh Lê Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Lê Phương U, sinh ngày 13/9/2005; Lê Phúc N, sinh ngày 03/11/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T không yêu cầu chị Trần Thị Thu S cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Thu S được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu S nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 001486 ngày 06/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trọng Hùng**